TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 196 /2020/HS-ST
Ngày 05 - 01 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bảo Hồng

Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký Phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia Phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 212/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 250/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Thành P; sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: 451/76C đường H, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 184/38/31/15 đường L, Phường Y, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Trương Thị B (chết); vợ con chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 09/7/2020, bị Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy.

Nhân thân: Tháng 01/2013, bị Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8 áp dụng Nghị định 163 giáo dục tại phường về hành vi sử dụng ma túy. Qua xác minh không còn lưu trữ hồ sơ.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Ánh Tuyết E, sinh năm: 1959; nơi cư trú: 184/38/31/32 Đường D, Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Tôn Thanh T, sinh năm: 1976 nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: 1185 Đường H, Phường V, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 4/6 Đường S, Phường V, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) – Chủ dịch

vụ cầm đồ Công ty TNHH một thành viên Tân Việt - Viễn Thông. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thành P và bà Nguyễn Ánh Tuyết E có mối quan hệ quen biết với nhau từ trước. Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 02/8/2020, bà Tuyết E điều khiển xe mô tô đến nhà của P chở P đi nhậu. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bà Tuyết E chở P về. Trên đường về, P nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động của bà Tuyết E bán lấy tiền sử dụng ma túy. Khi bà Tuyết E chở P về đến trước nhà số 182B đường L, Phường Y, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, P giả vờ mượn điện thoại di động hiệu Samsung J3 màu vàng của bà Tuyết E gọi cho chủ thầu nơi P làm lấy tiền công. Bà Tuyết E dừng xe, lấy điện thoại bấm số do P đọc rồi đưa điện thoại cho P. P cầm điện thoại giả vờ gọi rồi nhanh chóng bỏ chạy. Bị P cướp giật tài sản bất ngờ, bà Tuyết E đi tìm P nhưng không thấy nên đến Công an phường 3, Quận 8 trình báo. P đem điện thoại Samsung J3 màu vàng đến tiệm điện thoại di động T - V, địa chỉ số 1185 đường H, Phường Z, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cầm cố cho anh Tôn Thanh T (chủ cửa hàng) với số tiền 400.000 đồng. Có tiền, P đến tiệm Internet trong hẻm đường H, Phường Z, Quận 8 (không rõ địa chỉ) gặp 02 thanh niên (không rõ lai lịch) hùn tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 22 giờ cùng ngày 02/8/2020, P về đến nhà thì bị Công an Phường 3, Quận 8 mời về trụ sở làm rõ và P khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Qua truy xét, Cơ quan điều tra thu giữ điện thoại Samsung J3 màu vàng do anh Tùng giao nộp. Vụ việc được lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ (BL: 1-12).

Ngày 07/8/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Trị giá 01 điện thoại di động Samsung J3 màu vàng là 2.100.000 đồng (BL: 77-79).

Ngày 03/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ngày 04/8/2020 bắt bị can để tạm giam đối với Lê Thành P.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Lê Thành P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên, lời khai của bị can phù hợp lời khai bị hại, vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Công an Quận 8 đã ra quyết định trả chiếc điện thoại di động hiệu 01 điện thoại di động Samsung J3 màu vàng cho bị hại. Bà Tuyết E không yêu cầu bồi thường gì them (BL: 75-76).

Tại bản Cáo trạng số 202/CT-VKS ngày 05/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Thành P về tội "Cướp giật tài sản", theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thành P về tội "Cướp giật tài sản". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại Phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/8/2020 tại trước số 182B đường L, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Thành P có hành vi công khai chiếm đoạt 01 điện thoại di động Samsung J3 màu vàng của bà Nguyễn Ánh Tuyết E trị giá là 2.100.000 đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát, nhưng sau đó bị bắt.

[3] Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Cướp giật tài sản" như sau:

"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lê Thành P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại Phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Năm 2020, bị cáo bị Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng Nghị định 111 giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụngchất ma túy. Năm 2013, bị Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8 áp dụng Nghị định 163 giáo dục tại phường về hành vi sử dụng ma túy. Cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại Phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Chiếc điện thoại di động Samsung J3 màu vàng là tài sản bị cáo chiếm đoạt, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Nguyễn Ánh Tuyết E, bà E không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Tôn Thanh T khi nhận cầm cố điện thoại di động Samsung J3 màu vàng cho Lê Thành P không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không xem xét xử lý là phù hợp quy định pháp luật. Ông Tôn Thanh T tụ nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại di động đã cầm cố của P, đồng thời cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền cầm cố chiếc điện thoại là 400.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại các điều 23, 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thành P phạm tội "Cướp giật tài sản"

- Căn cứ vào khoản1 Điều 171; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thành P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2020.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Thành P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại Phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại Phiên tòa, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc